

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Thới.

Ông Lê Quang Diệu.

Bà Kiều Thị Kim Dung.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Tổng Thị Kim Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với:

- Bị cáo:

Tô Văn P, sinh năm 1991, tại Long An. Nơi cư trú: xã T, thị xã K, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tô Văn N, sinh năm: 1947 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1961; Vợ tên Võ Thảo N, sinh năm: 2000; Có 01 người con sinh năm: 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/5/2016, bị Công an thị xã Kiến Tường xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 750.000 đồng, chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2021, đến ngày 07/10/2021 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tiểu L – Công ty luật HD thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An. Địa chỉ: thị trấn H, huyện D, tỉnh Long An

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Võ Minh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: xã H, huyện D, tỉnh Long An, vắng mặt.
2. Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: xã M, huyện D, tỉnh Long An, vắng mặt.
3. Võ Thị Hồng P, sinh năm 1995. Nơi cư trú: xã V, huyện V, tỉnh Long An, có mặt.
4. Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1993. thị trấn D, huyện D, tỉnh Long An, vắng mặt.
5. Lại Văn D, sinh năm 1978. Nơi cư trú: xã M, huyện D, tỉnh Long An, vắng mặt.
6. Lại Văn G, sinh năm 1981. Nơi cư trú: xã M, huyện D, tỉnh Long An, vắng mặt.
7. Hoàng Thanh T2, sinh năm 1993. Nơi cư trú: xã M, huyện D, tỉnh Long An, vắng mặt.
8. Đỗ Hữu V, sinh năm 1991. HKTT: thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.
9. Nguyễn Thị Phương Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: xã B, thị xã K, tỉnh Long An, có mặt.
10. Trần Đăng K, sinh năm 1979. Nơi cư trú: phường 1, thị xã K, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 6 giờ ngày 01/10/2021, tại ấp Lộc Bình, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Long An phối hợp với Công an xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa bắt quả tang Lê Minh T1 điều khiển xe mô tô biển số 53S4-7404 chở Tô Văn P đang ôm một bao nylon màu trắng đựng gạo, bên trong cất giấu 01 túi nylon màu đen, có 02 gói nylon màu xanh, vàng chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Kết luận giám định số 4124/C09B ngày 05/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon màu xanh vàng có chữ DAGUANYIN được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1.995,5 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo khai nhận đã nhận vận chuyển ma túy cho một người nam tên Sứ là người Trung Quốc, sinh sống tại Campuchia, không rõ nhân thân, lai lịch từ Cam Vành, Campuchia đến Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công 1.000 USD cho 01kg ma túy. Ngày 27/9/2021, bị cáo sử dụng điện thoại Nokia, có số thuê bao 0949605949 liên lạc với Sứ hẹn giao nhận ma túy. Bị cáo đi bộ từ nhà của Nguyễn Thị Phương Đ, tại ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đến khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia, Sứ cho người đón bị cáo đến

Nam Vang thuộc Campuchia bị cáo không nhớ rõ người và nơi đến. Ngày 29/9/2021, Sứ đưa 02 kg ma túy trong 01 gói nylon hình chữ nhật, màu đen cho bị cáo và cho số điện thoại để người nhận ma túy liên lạc với bị cáo; khi nào vận chuyển xong sẽ trả 2.000USD tiền công. Bị cáo đem ma túy cất giấu ma túy tại bụi cây cặp bờ ao lục bình, cách nhà 300m, thuộc ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường. Sau đó, người tên Hiệp là khách của Sứ, không rõ nhân thân, lai lịch điện thoại cho bị cáo, kêu giao bị cáo ma túy ở Tây Ninh. Ngày 30/9/2021, bị cáo lấy 1 bao gạo và sử dụng xe Dream, biển số 62U1-09116 chở bao gạo đến bờ ao lục bình và cất giấu gói ma túy vào trong bao. Bị cáo sử dụng giấy xác nhận đã tiêm vaccin phòng Covid-19, chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe tên Đỗ Hữu V, đi theo đường vành đai đến thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ. Do không qua được chốt kiểm dịch Covid-19 nên bị cáo tạm nghỉ ở nhà trọ Toàn An, rồi liên lạc với Võ Thị Hồng P tên thường gọi là Trang để nhờ Nguyễn Hoàng Hcho ngủ qua đêm, gửi xe mô tô và nhờ Hthuê xuống của Lại Văn D, Lại Văn Giang, Hoàng Thanh T2 qua huyện Đức Hòa. Sau khi qua được huyện Đức Hòa, bị cáo liên lạc thuê Võ Minh T do Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Thị Yến N giới thiệu đưa bị cáo đi từ Khu dân cư Tân Phú, huyện Đức Hòa đến xã Lộc Giang, tiền công 100.000 đồng. Khi đang lưu thông trên Đường tỉnh 821, ấp Lộc Bình, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy, 01 bao nylon màu trắng hoa văn đỏ, có chữ EMIVEST, 20kg gạo, 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số sim 0949605949, 01 đôi dép kẹp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 nón kết màu xám đen, 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 62U1-091.16 do Võ Hoàng H giao nộp, 01 giấy Chứng minh nhân dân tên Đỗ Hữu V, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Đỗ Hữu V, 01 giấy xác nhận đã tiêm phòng vaccin ngừa Covid-19 tên Đỗ Hữu V, 01 phiếu xét nghiệm Covid-19 tên Đỗ Hữu V, 01 lệnh điều hành nhân viên tiêm ngừa vaccin tên Đỗ Hữu V, 01 hột quẹt gas, 01 gói thuốc Jet, Tiền Việt Nam 398.000 đồng. Thu giữ của Võ Minh T: 01 xe mô tô Dream biển số 53S4-7404, 01 điện thoại di động Samsung màu đen, sim số 0924369542, 01 đôi dép màu đen, Tiền Việt Nam 75.000 đồng, 01 giấy Chứng minh nhân dân tên Võ Minh T 01 thẻ công nhân tên Võ Minh T, 01 thẻ ngân hàng Sacombank tên Võ Minh T, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A0593284, biển số 53S4-7404, 01 bóp da màu nâu 01 giấy xác nhận đã tiêm phòng vaccin ngừa Covid-19 tên Võ Minh T.

Các tài sản, đồ vật thu giữ của Tô Văn P, Võ Minh T nêu trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu vào các ngày 18, 19 và 20/11/2021 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 18 và Quyết định xử lý vật chứng số 28 cùng ngày 17/11/2021.

Còn lại các tài sản: 01 gói niêm phong vụ số 4124/C09B ngày 05/10/2021 bên trong có tinh thể chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1989,7gam loại Methamphetamine, 01 bao nylon màu trắng hoa văn đỏ, có chữ EMIVEST, 20kg gạo, 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số sim 0949605949, 01 đôi dép kẹp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 nón kết màu xám đen, 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 62U1-091.16.

Hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSLA-P1 ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố các bị cáo Tô Văn P về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo Tô Văn P khai nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 250 Bộ luật Hình sự đúng không oan. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời trình bày:

Bà Nguyễn Thị Phương Đ trình bày: Bà là bạn của bị cáo vào khoảng 13 giờ ngày 30/9/2021 bà đang ở nhà mẹ bà thì bị cáo có đến nói cho bị cáo vài ký gạo về cho mẹ bị cáo. Bị cáo tự chiếc gạo từ bao gạo nhà bà vào bao của bị cáo không rõ trọng lượng vì không có cân. Việc bị cáo vận chuyển ma túy bà hoàn toàn không biết.

Bà Võ Thị Hồng P trình bày: Bà và bị cáo P tên thường gọi là Bọ quen biết nhau thông qua Tâm bạn trai của bà. Tâm kêu bị cáo là cậu. Vào khoảng 19 giờ ngày 30/9/2021 bà đang ở nhà thì bị cáo có gọi điện cho bà hỏi có ai quen ở Đức Huệ không nhờ cho bị cáo ngủ qua đêm. Sau đó bà có cho số điện thoại của người bạn tên Nguyễn Hoàng H cho bị cáo liên lạc. Bà có liên lạc với anh H thì anh H có cho biết đã gặp bị cáo rồi, đang ở nhà của anh Hôn. Từ đó bà không có liên lạc với bị cáo nữa. Việc bị cáo vận chuyển ma túy bà hoàn toàn không biết.

Những người có liên quan vắng mặt có lời khai trong quá trình Điều tra.

Ông Nguyễn Hoàng H có lời khai: Ông và bị cáo P không quen biết nhau vào khoảng 20 giờ, ngày 30/9/2021 người bạn của ông có tên thường gọi là Trang nhờ ông đến nhà trọ Hòa An rước người cậu nên ông có đến nhà trọ gặp bị cáo mới biết nhà trọ không cho nghỉ qua đêm nên ông có đồng ý cho bị cáo về nhà ông nghỉ qua đêm và nghe bị cáo nói là đem tiền và gạo qua cho người em ở Đức Hòa nhưng chốt kiểm dịch cầu Đức Huệ không cho qua và bị cáo có nhờ ông tìm ghe mướn chở qua sông, ông có nói để nhờ mấy đứa em tìm giùm. Sau đó ông chở bị cáo đến nhà của T2 nhờ T2 tìm ghe đưa bị cáo qua sông giùm. T2 có tìm được ghe của người đàn ông khoảng 50 tuổi và cùng bị cáo và T2 đến nhà người cho thuê ghe, tại đây người cho thuê ghe nói giá đưa qua sông là 100.000 đồng thuê ghe và 300.000 đồng công người đưa tổng cộng là 400.000 đồng. bị cáo đồng ý và có nói gọi xe cho ông giữ giùm. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày bị cáo có điện thoại cho ông nhờ ông liên lạc kiếm xe ôm đưa đi Đức Hòa giùm ông có điện thoại cho N nhờ N tìm xe giùm bị cáo và cho bị cáo số điện thoại của N để liên lạc tìm xe xong ông về nhà nghỉ không còn liên lạc với bị cáo nữa. Việc bị cáo vận chuyển ma túy ông hoàn toàn không biết.

Ông Hoàng Thanh T2 có lời khai: Vào đêm 30/9/2021 đến rạng sáng ngày 01/10/2021 thì anh H là bạn của ông đến nhà ông cùng với một người đàn ông khoảng 30 tuổi. Anh H nói người này muốn nhờ tìm ghe thuê người đưa qua sông ông có đồng ý tìm người và ghe giúp người này. Ông cùng anh H và người này đi đến nhà anh G nhờ anh G chèo ghe đưa người này qua sông anh G đồng ý với giá tiền thuê ghe và công chèo là 400.000 đồng. Sau đó ông và anh H về nhà. Việc người thuê ghe qua sông vận chuyển ma túy ông không biết.

Ông Lại Văn G có lời khai: Vào khoảng 3 giờ sáng ngày 01/10/2021 anh T2 có đến gọi cửa nhà ông nhờ ông đưa người qua sông. Ông đẩy xuống ra bờ sông đến đầu kênh thì thấy có 3 người gồm T2 và 2 người thanh niên có 1 người có ôm theo 1 cái bao gạo màu trắng có hoa văn màu đỏ. Anh T2 nói đưa người này qua sông khoảng 1 tiếng thì quay về với tiền công chèo là 300.000 đồng và tiền thuê xuống là 100.000 đồng do xuống là của người anh của ông và ông có nói khi nào quay về thì điện thoại cho ông sang rước về nhưng không thấy người này quay lại và tiền công, tiền thuê xuống ông chưa nhận. Ông không biết người này vận chuyển ma túy.

Ông Lại Văn D có lời khai: Vào khoảng 2 giờ ngày 01/10/2021 T2 có đến gọi cửa nhà ông và nói đưa người qua sông, ông có bảo là làm mệt không đưa, T2 bảo cho T2 mượn cái ghe để nhờ G đưa người qua sông và nói sẽ đưa tiền ghe 100.000 đồng nên ông đồng ý đưa cây dầm cho G xong ông tiếp tục đi ngủ không biết việc gì xảy ra nữa.

Ông Võ Minh T có lời khai: Vào khoảng 5 giờ ngày 01/10/2021 chị N kêu ông chở bạn của chị N từ khu dân cư Tân Phú Đức Hòa đến Lộc Giang với giá là 100.000 đồng và kêu ông đưa số điện thoại để người tên P gọi ông chỉ chỗ đến rước. Khi gặp P thì thấy P có mang 1 cái bao gạo màu trắng ông hỏi bao gì P nói là bao gạo đem cho người quen. Ông chở P đến ấp Lộc Bình, xã Lộc Giang thì bị Công an bắt giữ mới phát hiện ma túy trong bao gạo. Ông không biết việc P vận chuyển ma túy.

Bà Nguyễn Thị Yến N có lời khai: Vào ngày 01/10/2021 bà đang ngủ ở nhà thì anh Nguyễn Hoàng H có gọi điện thoại hỏi bà có biết ai ở Tân Phú Đức Hòa có chạy xe ôm không, nhờ tìm chở người anh về Đức Hòa có chở theo bao gạo. Bà nói để điện thoại thử xem. Sau đó bà điện thoại cho T do bà quen biết trong việc đi làm và nhắn số điện thoại của người này cho T do anh H cung cấp sau đó T liên lạc với người này như thế nào bà không rõ.

Ông Đỗ Hữu V có lời khai: Vào ngày 30/9/2021 P tên thường gọi là Bọ có hỏi mượn giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận tiêm phòng Covid của ông để đi thị xã Kiến Tường ông đồng ý cho P mượn, qua ngày hôm sau thì ông nghe P bị Công an bắt. Ông không biết mục đích P mượn giấy tờ của ông để dùng vào việc vận chuyển ma túy.

Ông Trần Đăng K có lời khai: Vào năm 2019 ông mua một xe mô tô hiệu Super Dream sau đó sang tên và đổi biển số là 62U91.16 sau đó bán lại cho người có tên thường dùng là Bọ chưa làm thủ tục sang tên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội có nội dung:

Trên cơ sở đánh giá toàn bộ chứng cứ của vụ án đã thu thập có trong hồ sơ được thẩm tra công khai trước phiên tòa hôm nay cho thấy nội dung truy tố của cáo trạng số 17/CT-VKSLA-P1 ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với bị cáo Tô Văn P là có căn cứ và hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù 20 năm, chung thân, tử hình.

Về trách nhiệm hình sự:

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn P mức án chung thân, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển, chưa giao được ma túy đã bị bắt nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý các vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy:
- + Số ma túy còn lại sau giám định là 1989,7 gam, loại Methamphetamine.
- + 01 bao nylon màu trắng hoa văn đỏ, có chữ EMIVEST.
- + 01 đôi dép kẹp màu trắng.
- + 01 nón bảo hiểm màu trắng,
- + 01 nón kết màu xám đen, không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:
- + 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số sim 0949605949.
- + 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 62U1-091.16.
- + 20 kg gạo.

Đây là điện thoại, phương tiện mà P dùng vào việc vận chuyển và liên hệ giao, nhận ma túy.

Luật sư Nguyễn Tiểu L bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu là tình tiết giảm

nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng mức án thấp nhất đối với bị cáo, giúp bị cáo sớm trở lại hoà nhập cộng đồng và gia đình.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền và nghĩa vụ có liên quan tuy nhiên trong quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã lấy lời khai trực tiếp đối với người có quyền và nghĩa vụ có liên quan theo quy định của pháp luật về những nội dung có liên quan đến vụ án cũng như quyền lợi liên quan trong vụ án đã được giải quyết trong thời gian điều tra vụ án và không có yêu cầu quyền lợi hay nghĩa vụ liên quan với vụ án nên Hội đồng xử có căn cứ quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Tô Văn P tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Lúc 6 giờ ngày 01/10/2021, tại ấp Lộc Bình, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Long An phối hợp với Công an xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa bắt quả tang Lê Minh T1 điều khiển xe mô tô biển số 53S4-7404 chở Tô Văn P đang ôm một bao nylon màu trắng đựng gạo, bên trong cất giấu 01 túi nylon màu đen, có 02 gói nylon màu xanh, vàng chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Kết luận giám định số 4124/C09B ngày 05/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon màu xanh vàng có chữ DAGUANYIN được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1.995,5 gam, loại Methamphetamine.

Tô Văn P vận chuyển thuê ma túy cho một người nam tên Sứ là người Trung Quốc, sinh sống tại Campuchia, không rõ nhân thân, lai lịch từ Cam Vành, Campuchia đến Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công 1.000 USD cho 01kg ma túy.

Như vậy, hành vi của Tô Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa

đôi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng với mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật, vận chuyển trái phép chất ma túy thuộc loại Methamphetamine, với khối lượng là 1.995,5 gam. Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt cao nhất là tử hình do bị truy tố và đưa ra xét xử theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 250 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị phát hiện bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tội thì bị phát hiện, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được xem là tình tiết giảm nhẹ theo định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xem xét không áp dụng mức án cao nhất đối với bị cáo là “Tử hình” nhưng bị cáo phải chịu mức hình phạt tù không thời hạn theo quy định tại Điều 39 Bộ luật Hình sự là “Tù chung thân” như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị là có căn cứ, thể hiện tính nghiêm khắc của pháp luật. Bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển, chưa giao được ma túy đã bị bắt, Gia đình bị cáo khó khăn nên Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Đối với đối tượng thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy có tên là Sứ và đối tượng liên lạc nhận có tên là Hiệp, không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra làm rõ, xét xử trong vụ án này.

Đối với Võ Minh T, Nguyễn Hoàng Hôn, Nguyễn Thị Yến N, Lại Văn D, Lại Văn G, Hoàng Thanh Tú, Võ Thị Hồng P, Đỗ Hữu V, Nguyễn Thị Phương Đ có hành vi giúp sức cho P nhưng không biết P vận chuyển trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

01 gói niêm phong vụ số 4124/C09B ngày 05/10/2021 bên trong có tinh thể chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1989,7gam loại Methamphetamine, 01 bao nylon màu trắng hoa văn đỏ, có chữ EMIVEST cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ. 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số sim 0949605949, 20kg gạo, 01 xe mô tô hiệu Honda SUPER Dream, màu nâu, biển số 62U1-091.16 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng do Trần Đăng K đứng tên chủ sở hữu đã bán cho bị cáo nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định nên tịch thu sung ngân sách nhà nước là có căn cứ. 01 đôi dép kẹp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 nón kết màu xám đen của bị cáo, bị cáo không có yêu cầu nhận lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021.

[7] Về án phí: Bị cáo Tô Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn P phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tô Văn P “Tù chung thân”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/10/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 20/01/2022 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

-01 gói niêm phong vụ số 4124/C09B ngày 05/10/2021 bên trong có tinh thể chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1989,7gam loại Methamphetamine.

- 01 bao nylon màu trắng hoa văn đỏ, có chữ EMIVEST;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và sim số 0949605949;

- 01 đôi dép quai kẹp màu trắng;

- 01 nón bảo hiểm màu trắng;

- 01 nón kết màu xám đen;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 20 kg gạo chứa trong bao nilon;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, số loại: SUPER DREAM, màu nâu, biển số 62U1-091.16. Số máy:HA08E0001016; Số khung:RLHHA08091Y001008, màu sơn: nâu, dung tích xi lanh: 97. Do Trần Đăng K đứng tên đăng ký chủ sở hữu.

Hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Tô Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền nghĩa vụ có liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Bị cáo (01);
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Nhậm